TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 239/2024/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 27 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 333/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Thu N**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Ngô Trung H**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: I N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Ngô Thị Thu N** và ông **Ngô Trung H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Ngô Thị Thu N và ông Ngô Trung H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Ngô Thị Thu N và ông Ngô Trung H có một con chung là Ngô Minh H1 – sinh ngày: 21/6/2014; giao con chung Ngô Minh H1 cho bà Ngô Thị Thu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng

thành. Bà Ngô Thị Thu N không yêu cầu ông Ngô Trung H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Ngô Thị Thu N và ông Ngô Trung H có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Ngô Thị Thu N và ông Ngô Trung H mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà N tự nguyện nộp thay ông H án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, bà N phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002276 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. H2 lại cho bà Ngô Thị Thu N 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND T. Khánh Hòa;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *UBND X. Diên An, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa (số 17/2014 ngày 27/3/2014);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên